

SỞ Y TẾ TÂY NINH
TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ TÂY NINH**
2. Địa chỉ: 49 Trần Hưng Đạo, khu phố 2, phường 2, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ hàng ngày, 7 ngày/tuần
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

TC	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1	Phạm Diệp Quốc Hương	000890/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian	Bác sĩ, Phó giám đốc
2	Phạm Thị Hải	000386/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh nội khoa	Toàn thời gian	Bác sĩ, Phó giám đốc
3	Nguyễn Thế Ngọc	0001176/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh nội tổng hợp	Toàn thời gian	Bác sĩ, Phó giám đốc
4	Đặng Quốc Thái	002959/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa; X - Quang	Toàn thời gian	Bác sĩ, Phó khoa HSCC
5	Nguyễn Thành Chí	000316/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian	Bác sĩ, nhân viên khoa HSCC
6	Đặng Ngọc Trinh	000851/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật Điều dưỡng cơ bản	Toàn thời gian	BDTH, DD trưởng khoa HSCC

7	Mai Huyền Trân	3496/ TNI- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Toàn thời gian	ĐDTH, nhân viên khoa HSCC
8	Lê Thị Hồng Thắm	0001947/ TNI- CCHN	Quy trình kỹ thuật Điều dưỡng cơ bản	Toàn thời gian	ĐDTH, nhân viên khoa HSCC
9	Nguyễn Hồng Phúc	000860/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật Điều dưỡng cơ bản	Toàn thời gian	ĐDTH, nhân viên khoa HSCC
10	Lương Thị Trúc Phương	3451/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Toàn thời gian	Y sĩ, nhân viên khoa HSCC
11	Đặng Thị Diệp	0001757/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian	Y sĩ, Phó khoa Nội TH-Nhi-Nhiễm
12	Nguyễn Thị Hồng Cẩm	3257/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	Toàn thời gian	Bác sĩ, Phó khoa Nội TH-Nhi-Nhiễm
13	Nguyễn Thị Phý	0001391/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian	Bác sĩ, nhân viên khoa Nội TH-Nhi-Nhiễm
14	Nguyễn Văn Bách	000895/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh nội tổng hợp	Toàn thời gian	Bác sĩ, nhân viên khoa Nội TH-Nhi-Nhiễm
15	Nguyễn Thị Thu Trang	3295/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	Toàn thời gian	Bác sĩ, nhân viên khoa Nội TH-Nhi-Nhiễm

16	Dương Thị Thúy Vân	0002448/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật Điều dưỡng cơ bản	Toàn thời gian	ĐDTH, nhân viên khoa Nội TH-Nhi-Nhiễm
17	Lê Thị Thu	000858/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật Điều dưỡng cơ bản	Toàn thời gian	ĐDTH, nhân viên khoa Nội TH-Nhi-Nhiễm
18	Nguyễn Thị Ngọc Vân	000854/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật Điều dưỡng cơ bản	Toàn thời gian	ĐDTH, nhân viên khoa Nội TH-Nhi-Nhiễm
19	Lê Thị Thảo Nguyên	0002549/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật Điều dưỡng cơ bản	Toàn thời gian	ĐDTH, nhân viên khoa Nội TH-Nhi-Nhiễm
20	Trần Thị Minh Tuyết	0002268/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật Điều dưỡng cơ bản	Toàn thời gian	ĐDTH, nhân viên khoa Nội TH-Nhi-Nhiễm
21	Nguyễn Thị Yến Linh	0002789/TNI-CCHN	Dịch vụ tiêm (chích), thay băng	Toàn thời gian	Y sĩ, nhân viên khoa Nội TH-Nhi-Nhiễm
22	Nguyễn Thị Vy Trang	0001767/TNI-CCHN	Khám thai, quản lý thai và đặt vòng tránh thai	Toàn thời gian	CNHS, Phó khoa CSSKSS
23	Thân Vũ Thanh Tân	0001766/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Toàn thời gian	HSTH, ĐD tương đương khoa CSSKSS
24	Trần Thị Thảo Nguyên	003221/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Toàn thời gian	CNHS, nhân viên khoa CSSKSS
25	Đỗ Thị Lệ Thu	0001764/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Toàn thời gian	HSTH, nhân viên khoa CSSKSS
26	Đinh Thị Kim Loan	0001765/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Toàn thời gian	HSTH, nhân viên khoa CSSKSS

27	Quách Trang Lê Tuyền	000870/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Toàn thời gian	HSTH, nhân viên khoa CSSKSS
28	Nguyễn Thị Hồng Thu	0002805/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Toàn thời gian	HSTH, nhân viên khoa CSSKSS
29	Huỳnh Thị Mộng Ngọc	000387/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh nội khoa; Khám, chữa bệnh chuyên khoa mắt	Toàn thời gian	Bác sĩ, Trưởng khoa khám bệnh-LCK
30	Nguyễn Thị Bảo Thu	000840/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật Điều dưỡng cơ bản	Toàn thời gian	ĐDTH, Điều dưỡng trưởng khoa khám bệnh-LCK
31	Hoàng Thị Phương Thảo	003047/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	Toàn thời gian	Bác sĩ, nhân viên khoa khám bệnh-LCK
32	Ngô Thị Ngọc Thảo	3327/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	Toàn thời gian	Bác sĩ RHM, nhân viên khoa khám bệnh-LCK
33	Nguyễn Trọng Nghĩa	3586/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	Toàn thời gian	Bác sĩ, nhân viên khoa khám bệnh-LCK
34	Hà Thị Ngọc Tuyền	000889/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian	Bác sĩ, nhân viên khoa khám bệnh-LCK
35	Lê Thị Nhị	000396/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh nội khoa	Toàn thời gian	Bác sĩ, nhân viên khoa khám bệnh-LCK
36	Huỳnh Phú Hưng	0032066/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	Toàn thời gian	Bác sĩ, nhân viên khoa khám bệnh-LCK
37	Nguyễn Thị Sum	000893/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian	Bác sĩ, nhân viên khoa khám bệnh-LCK
38	Võ Thị Nguyệt	000894/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian	Bác sĩ, nhân viên khoa khám bệnh-LCK

39	Quyền Thị Thuỳ Linh	000842/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật Điều dưỡng cơ bản	Toàn thời gian	ĐDTH, nhân viên khoa khám bệnh-LCK
40	Lê Thị Thúy Oanh	0002405/TNI-CCHN	Dịch vụ tiêm (chích), thay băng	Toàn thời gian	Y sĩ, nhân viên khoa khám bệnh-LCK
41	Lê Thị Thuỳ Linh	000867/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thương về sản phụ khoa	Toàn thời gian	HSTH, nhân viên khoa khám bệnh-LCK
42	Trần Thị Thom	003211/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Toàn thời gian	ĐDTH, nhân viên khoa khám bệnh-LCK
43	Hồ Thị Ngọc Thắm	3555/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Toàn thời gian	Y sĩ, nhân viên khoa khám bệnh-LCK
44	Phan Toàn Nguyễn	0001294/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh YHCT; Khám chữa bệnh vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Toàn thời gian	Bác sĩ YHTC, Phó khoa YHCT-PHCN
45	Cáp Thị Thanh Tâm	000307/TNI-CCHN	Phòng khám YHCT	Toàn thời gian	Y sĩ YHCT, nhân viên khoa YHCT-PHCN
46	Huỳnh Hữu Trung	000384/TNI-CCHN	Phòng chẩn trị	Toàn thời gian	Lương y, nhân viên khoa YHCT-PHCN
47	Trần Thị Tập	0001755/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian	Y sĩ, khoa YHCT-PHCN

48	Nguyễn Thị Cúc	3516/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Toàn thời gian	Y sĩ, nhân viên khoa YHCT-PHCN
49	Đỗ Đình Tuyển	000849/TNI-CCHN	Xét nghiệm	Toàn thời gian	KTVXN, Phó khoa XN- CDHA
50	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	003217/TNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Toàn thời gian	CNKH, Phó khoa XN- CDHA
51	Võ Thị Minh Thiệt	003242/TNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Toàn thời gian	KTVXN, nhân viên khoa XN-CDHA
52	Đặng Quang Khải	3739/TNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Toàn thời gian	KTVXN, nhân viên khoa XN-CDHA
53	Huỳnh Văn Tấn	3475/TNI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Toàn thời gian	CNXN, nhân viên khoa XN-CDHA
54	Lê Nguyễn Quốc Anh	002962/TNI-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh	Toàn thời gian	KTV, nhân viên khoa XN-CDHA
55	Phạm Thị Minh Hải	000855/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật Điều dưỡng cơ bản	Toàn thời gian	CNBD, Phó phòng BD
56	Lê Thị Kim Dung	000145/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật Điều dưỡng cơ bản	Toàn thời gian	BDTH, Phó phòng BD
57	Huỳnh Thị Minh Châu	000852/TNI-CCHN	Kỹ thuật BD cơ bản và kỹ thuật BD chuyên khoa	Toàn thời gian	CNBD, Trưởng phòng KH-NV
58	Bùi Thị Mai	000848/TNI-CCHN	Dịch vụ tiêm (chích), thay băng; Khám, chữa bệnh nội khoa (tại trạm Y tế)	Toàn thời gian	Y sĩ, Phó TYT phường 1
59	Nguyễn Thị Tém	000868/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản, phụ khoa	Toàn thời gian	HSTH, nhân viên TYT phường 1

60	Trần Thị Bích Phượng	000883/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản, phụ khoa	Toàn thời gian	HSTH, nhân viên TYT phòng 1
61	Nguyễn Hải Yến	000878/TNI-CCHN	Dịch vụ tiêm (chích), thay băng; Khám, chữa bệnh nội khoa (tại trạm Y tế)	Toàn thời gian	Y sĩ, Phó TYT phòng 2
62	Võ Thị Ngọc Dung	0001759/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Toàn thời gian	HSTH, nhân viên TYT phòng 2
63	Hồ Thị Ánh Tuyết	000859/TNI-CCHN	Dịch vụ tiêm (chích), thay băng; Khám, chữa bệnh nội khoa (tại trạm Y tế)	Toàn thời gian	YS, Phó TYT phòng 3
64	Phạm Ngọc Hạnh	0001758/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Toàn thời gian	HSTH, Phó TYT phòng 3
65	Đào An Dân	000875/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản, phụ khoa	Toàn thời gian	HSTH, nhân viên TYT phòng 3
66	Nguyễn Văn Kê	000864/TNI-CCHN	Dịch vụ tiêm (chích), thay băng; Khám, chữa bệnh nội khoa (tại trạm Y tế)	Toàn thời gian	YS, Phó TYT phòng IV
67	Phạm Thị Ngọc Trâm	000877/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản, phụ khoa	Toàn thời gian	HSTH, Phó TYT phòng IV
68	Đỗ Thị Việt Phương	000876/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản, phụ khoa	Toàn thời gian	HSTH, nhân viên TYT phòng IV
69	Trần Thị Mỹ Linh	000850/TNI-CCHN	Phòng chẩn trị	Toàn thời gian	Lương Y, nhân viên TYT phòng IV
70	Phạm Thị Trà My	0002594/TNI-CCHN	Dịch vụ tiêm (chích), thay băng	Toàn thời gian	YS, nhân viên TYT phòng IV
71	Lê Thị Hương	0001761/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Toàn thời gian	HSTH, Phó TYT phòng Hiệp Ninh

72	Nguyễn Hồng Hạnh	0001760/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Toàn thời gian	HSTH, nhân viên TYT phường Hiệp Ninh
73	Nguyễn Kim Thoa	000874/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật Điều dưỡng cơ bản	Toàn thời gian	ĐDTH, nhân viên TYT phường Hiệp Ninh
74	Nguyễn Thị Phong	000857/TNI-CCHN	Dịch vụ tiêm (chích), thay băng; Khám, chữa bệnh nội khoa (tại trạm Y tê)	Toàn thời gian	YS, nhân viên TYT phường Hiệp Ninh
75	Nguyễn Thị Nguyễn	000871/TNI-CCHN	Dịch vụ tiêm (chích), thay băng; Khám, chữa bệnh nội khoa (tại trạm Y tê)	Toàn thời gian	YS, Phó TYT xã Bình Mính
76	Nguyễn Thị Minh Trang	000882/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản, phụ khoa	Toàn thời gian	HSTH, Phó TYT Bình Mính
77	Trần Thị Kim Thương	003095/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Toàn thời gian	HSTH, nhân viên TYT xã Bình Mính
78	Lê Thị Thanh Quyên	000880/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản, phụ khoa	Toàn thời gian	HSTH, Phó TYT phường Ninh Thạnh
79	Võ Thị Ngọc Nga	000879/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản, phụ khoa	Toàn thời gian	HSTH, nhân viên TYT phường Ninh Thạnh
80	Lâm Thị Da	000853/TNI-CCHN	Dịch vụ tiêm (chích), thay băng	Toàn thời gian	YS, nhân viên TYT phường Ninh Thạnh

81	Trần Thị Thùy	003100/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Toàn thời gian	HSTH, nhân viên TYT phòng Ninh Thành
82	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	0001002/TNI-CCHN	Dịch vụ tiêm (chích), thay băng	Toàn thời gian	YS, nhân viên TYT phòng Ninh Thành
83	Nguyễn Thị Bảo Uyên	3613/TNI-CCHN	Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ	Toàn thời gian	YS, nhân viên TYT phòng Ninh Thành
84	Phan Văn Hạc	000837/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật Điều dưỡng cơ bản	Toàn thời gian	EDTH, Phó TYT phòng Ninh Sơn
85	Lê Thị Đê	000872/TNI-CCHN	Dịch vụ tiêm (chích), thay băng	Toàn thời gian	YS, Phó TYT phòng Ninh Sơn
86	Nguyễn Kim Phụng	000843/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản, phụ khoa	Toàn thời gian	HSTH, nhân viên TYT phòng Ninh Sơn
87	Lý Thị Mỹ Tiên	000835/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản, phụ khoa	Toàn thời gian	HSTH, nhân viên TYT phòng Ninh Sơn
88	Bạch Thị Tuyết Lê	000834/TNI-CCHN	Dịch vụ tiêm (chích), thay băng	Toàn thời gian	YS, nhân viên TYT phòng Ninh Sơn
89	Nguyễn Thị Thanh Trang	0001754/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Toàn thời gian	HSTH, Phó TYT xã Thanh Tân

90	Cao Oanh Yến	3546/TNI-CCHN	Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ	Toàn thời gian	Y sĩ, nhân viên TYT xã Thanh Tân
91	Phạm Thị Thu Vân	0001753/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản, phụ khoa	Toàn thời gian	HSTH, nhân viên TYT xã Thanh Tân
92	Mai Thị Thu Minh	000892/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian	Bác sĩ, Trưởng TYT xã Tân Bình
93	Tạ Thị Mến	0001762/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Toàn thời gian	HSTH, Phó TYT xã Tân Bình
94	Nguyễn Thị Lệ Hoa	000861/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật Điều dưỡng cơ bản	Toàn thời gian	EDSC-HSTH, nhân viên TYT xã Tân Bình
95	Trần Nguyễn Thanh Tùng	000873/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản, phụ khoa	Toàn thời gian	HSTH, nhân viên TYT xã Tân Bình

5. Danh sách đăng ký người làm việc:

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí việc làm
1	Nguyễn Thị Tú Trinh	Y sĩ	Toàn thời gian	YS, nhân viên khoa Khám bệnh-LCK
2	Nguyễn Thị Tố Quyên	ĐDTH	Toàn thời gian	ĐDTH, nhân viên khoa Khám bệnh-LCK
3	Huỳnh Thị Cẩm Thao	Bác sĩ	Toàn thời gian	BS, nhân viên khoa Nội TH-Nhi-Nhiễm
4	Nguyễn Thị Pha	Y sĩ	Toàn thời gian	YS, nhân viên khoa Nội TH-Nhi-Nhiễm

5	Lý Huỳnh Hữu Duyên	Y sĩ	Toàn thời gian	YS, nhân viên khoa Nội TH-Nhi-Nhiễm
6	Lê Thị Hồng Nhung	Y sĩ	Toàn thời gian	YS, nhân viên khoa Nội TH-Nhi-Nhiễm
7	Nguyễn Thị Bích Liễu	Y sĩ	Toàn thời gian	YS, nhân viên khoa Nội TH-Nhi-Nhiễm
8	Lê Thị Hồng Nhung	ĐDTH	Toàn thời gian	ĐDTH, ĐDT khoa Nội TH-Nhi-Nhiễm
9	Tạ Ngọc Lan	Bác sĩ	Toàn thời gian	BS, nhân viên khoa Nội TH-Nhi-Nhiễm
10	Trần Thị Hằng	Bác sĩ	Toàn thời gian	BS, nhân viên khoa HSCC
11	Nguyễn Hoàng Tuấn	Y sĩ	Toàn thời gian	YS, nhân viên khoa HSCC
12	Phạm Thái Bình	Bác sĩ YHCT	Toàn thời gian	BSYHCT, nhân viên khoa YHCT-PHCN
13	Hồ Tấn Đạt	Y sĩ	Toàn thời gian	YS, nhân viên khoa YHCT-PHCN
14	Thái Nguyễn Thanh Mai	Y sĩ	Toàn thời gian	YS, nhân viên TYT phòng 2
15	Trần Trọng Nhân	Y sĩ	Toàn thời gian	YS, nhân viên TYT phòng 3
16	Trịnh Minh Tiến	Y sĩ	Toàn thời gian	YS, nhân viên TYT phòng 3
17	Ngô Thị Hồng Gấm	Y sĩ	Toàn thời gian	YS, nhân viên TYT Bình Minh
18	Nguyễn Phương Thảo	Y sĩ	Toàn thời gian	YS, nhân viên TYT Tân Bình
19	Phạm Thị Thơm	Y sĩ	Toàn thời gian	YS, nhân viên TYT phường Hiệp Ninh
20	Nguyễn Thị Cẩm Loan	Y sĩ	Toàn thời gian	YS, nhân viên TYT phường Ninh Sơn

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật

